TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/HSST
Ngày: 27 - 9 -2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TP HÀ NỘI.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên

Hội thẩm nhân dân:

Ông Cấn Xuân Lĩnh – Giáo viên trường trung học phổ thông Hai Bà Trưng, huyện T, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Văn Miến – Nguyên Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện T, thành phố Hà Nội.

- Thư ký Toà án nhân dân huyện T ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Uyến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thuỷ Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2024/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh ngày 04/01/1990 tại huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKTT: Thôn 3, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và con bà Trương Thị T1; Vợ: Đào Thị V (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 21/7/2022, Nguyễn Văn T bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi "Quấy rối tình dục" theo Quyết định xử phạt hành chính số 30, mức phạt 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định xử phạt hành chính số 31, mức phạt 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt theo biên lai số 0572961 và 0572971 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn vào ngày 04/8/2022.

Nhân thân: Năm 2006 Nguyễn Văn T bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và phải nộp 50.000 đồng án phí Hình sự so thẩm theo bản án số 28/2006 ngày 24/02/2006. Bị cáo T kháng cáo, ngày 08/6/2006, TAND tối cao - Tòa phúc thẩm tại Hà Nội tuyên phạt y án đối với T và T phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tính đã thi hành xong án phí án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Hình sự phúc thẩm theo biên lai số 009826 ngày 18/7/2006.

Ngày 25/12/2018, Nguyễn Văn T bị Toà án nhân dân huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 17. Tính đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nêu trên vào ngày 25/12/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/6/2024, ngày 29/8/2024 Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn, Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

**** Người bị hại**:*

- Cháu Đỗ Thanh D, sinh ngày 13/10/2007.

Trú tại: Thôn K, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Kiều Thi H, sinh năm 1971;

Trú tại: Thôn K, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng cuối tháng 7/2022, chị Đỗ Thanh D (sinh ngày 13/10/2007, trú tại thôn K, xã C, huyện T, Hà Nội) đến nhà chị Đỗ Thị Huyền T2 (SN 2002, trú tại thôn K, xã T, huyện T) chơi thì có quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương với bị cáo Nguyễn Văn T, thời điểm này bị cáo T đang thuê trọ tại nhà chị T2.

Khoảng 21 giờ ngày 10/8/2022, bị cáo T rủ chị D đi chơi thì chị D đồng ý. Bị cáo T đến đón và đưa chị D đi ăn tối tại quán ăn "Chú béo" ở thôn M, xã T, huyện T, Hà Nội. Sau khi ăn xong, bị cáo T rủ chị D đi nhà nghỉ để ngủ qua đêm, chị D đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo T đưa chị D đến nhà nghỉ "Ruby" địa chỉ tại thôn M- xã T - huyện T - Tp Hà Nội do anh Hoàng Văn C (trú tại thôn M, xã T, huyện T- làm chủ) và thuê phòng 202 trên tầng 2 của nhà nghỉ rồi bị cáo T đưa chị D lên phòng. Khi vào phòng chị D ngồi ghế sử dụng điện thoại, còn bị cáo T nằm trên giường sử dụng điện thoại. Khoảng 15 phút sau, chị D lên giường nằm cạnh bên tay trái bị cáo T. Bị cáo T quay lại ôm và hôn môi chị D, bị cáo T dùng tay phải sờ bóp vào hai bên vú (qua lớp áo cộc và áo lót của D, thời điểm

này chị D đã được 14 tuổi 09 tháng 27 ngày) rồi bị cáo T và chị D nằm ôm nhau ngủ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 11/8/2022, bị cáo T tỉnh dậy dùng tay phải luồn vào bên trong lớp áo cộc và áo lót sờ bóp vào hai bên vú của chị D thì chị D không phản ứng gì. Lúc này, chị D đang nằm ngửa thì bị cáo T nhổm người dậy nằm úp lên người chị D và dùng hai tay lần lượt cởi chiếc áo cộc chị D đang mặc trên người, bị cáo T tiếp tục dùng hai tay luồn vào sau lưng cởi khuy cài áo lót và cởi chiếc áo lót của chị D ra khỏi người. Sau đó, bị cáo T dùng hai tay cởi cúc quần đùi kéo cởi quần đùi và chiếc quần lót của chị D đang mặc, chị D không có phản ứng gì. Lúc này, bị cáo T tự cởi quần áo của mình ra khỏi người và nằm úp đè lên người chị D và hôn vào môi chị D. Bị cáo T nhổm người dậy, quỳ hai đầu gối ở giữa hai chân của chị D rồi tách hai chân rộng ra, bị cáo T dùng tay phải cầm dương vật đang cương cứng (không sử dụng bao cao su) định đưa vào âm đạo của chị D thì chị D nói "hôm nay em đến ngày" và không cho bị cáo T quan hệ nên T dừng lại. Sau đó bị cáo T và D nằm ôm nhau ngủ đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày thì bị cáo T dậy thanh toán tiền phòng nghỉ và chở D về nhà**.**

Tại bản kết luận giám định số 1556/GĐ-TTPY, ngày 04/11/2022, của Trung tâm Pháp y Hà Nội.

+ Tại thời điểm giám định trên cơ thể của cháu Đỗ Thanh D không có vết sây sát, không có vết sưng nề, không có vết bầm tím, không có vết rách da. Đỗ Thanh D không có thương tích trên cơ thể, không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích.

+ Tại thời điểm giám định bộ phận sinh dục ngoài của cháu Đỗ Thanh D phát triển bình thường, lông mu đen, dài xoăn nhẹ kích thước trung bình 4-5cm. Vùng âm hộ, tầng sinh môn không có vết sây sát sung nề bầm tím. Màng trinh dày hình ống, lỗ màng trinh giãn nhẹ, rách cũ nông vị trí 6 giờ, không có vết rách mới, không có vết sây sát bầm tím. Các thành âm đạo, cổ tử cung bình thường. Lòng âm đạo có chứa ít dịch màu trắng đục mùi hôi.

+ Xét nghiệm HCG: Âm tính. Xét nghiệm dịnh lượng βHCG của Bệnh viện Medlatec (kết quả): <0.10 U/L (khoảng tham chiếu 0-5). Siêu âm tử cung phần phụ: Tử cung ngả trước, niêm mạc dày 7mm. Không có thai trong buồng tử cung. Tại bản Cáo trạng số 122/CT - VKSTT ngày 11/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội, đã truy tố bị cáo về tội " Dâm ô với người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Về xử lý vật chứng:*** Không.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận khoảng 22 giờ ngày 10/8/2022 đã có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luật giám định cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo đã có hành vi dâm ô nhiều lần đối với người dưới 16 tuổi mà việc dâm ô không phải vì bất kỳ mục đích có tính chất, vật chất nào. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 146 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của người dưới 16 tuổi, xâm phạm đến sức khoẻ và sự phát triển bình thường của người dưới 16 tuổi, tính chất mức độ phạm tội và hậu quả xảy ra là nghiêm trọng nên cần có biện pháp xử lý nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung nhằm góp phần làm giảm tình trạng tội phạm đang ngày càng gia tăng về loại tội này.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng theo quy định điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố bị cáo ông Nguyễn Văn N có công với nước theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Xử lý vật chứng:*** Không

**** Về án phí:*** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ ngày tạm giam từ ngày 10/6/2024 đến ngày 29/8/2024.

**** Về dân sự:*** Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**** Về xử lý vật chứng:*** Không.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, cháu Đỗ Thị D1, bà Kiều Thị H1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên

Nơi nhận:
- CA, THA, VKSND huyện T;
- VKSNDTPHN, TANDTPHN;
- Bị cáo;
- UBND xã T;
- Người bị hại, đại diên hợp pháp của người bị hại;
- Lưu HS, VP.